

Số: 876 /ĐVTDĐT-PA

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 6 năm 2023

PHƯƠNG ÁN
THI NĂNG KHIẾU ĐẠI HỌC CHÍNH QUY, TRUNG CẤP NĂM 2023 (Đợt 2)

Thực hiện Đề án tuyển sinh năm 2023, Tiểu ban thư ký Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Văn hoá, Thể thao và Du lịch Thanh Hoá lập phương án tổ chức thi năng khiếu Đại học chính quy, Trung cấp năm 2023 (đợt 2), cụ thể như sau:

1. Lịch thi các môn năng khiếu

TT	Ngành	Thời gian		Phòng thi	
		Sáng 02/07/2023 (Từ 7h00)	Cả ngày 02/07/2023		
I	Trình độ Đại học				
1	Giáo dục Mầm non	Thí sinh tập trung tại Hội trường Nhà biểu diễn để nghe phổ biến quy chế thi, nhận số báo danh, phòng thi	- Tổ hợp M02, M03: + Kể chuyện – Đọc diễn cảm + Hát – Nhạc - Tổ hợp M00, M01, M07: Kể chuyện – Đọc diễn cảm	404C, 405C 406C, 407C	
2	Giáo dục Tiểu học				
3	Sư phạm âm nhạc		Thẩm âm: tiết tấu, cao độ; Đàn, hát	209B	
4	Thanh nhạc		Thẩm âm: tiết tấu, cao độ; Hát		
5	Quản lý thể dục thể thao		Chạy luôn cọc; Bật xa tại chỗ	Nhà thi đấu	
6	Giáo dục thể chất				
7	Sư phạm mỹ thuật				Hình họa: Vẽ chì, tượng thạch cao.
8	Đồ họa			Vẽ Trang trí màu	
9	Thiết kế thời trang				
II	Trình độ Trung cấp				
1	Thanh nhạc		Thẩm âm: tiết tấu, cao độ; Hát	209B	
2	Biểu diễn nhạc cụ phương Tây		Thẩm âm: tiết tấu, cao độ; Đàn (Organ hoặc Guitar)	209B	
3	Hội họa		Hình họa: Vẽ chì, tĩnh vật	Vẽ tranh Bố cục màu	105C

2. Các nội dung thi năng khiếu

2.1. Các ngành: Giáo dục Mầm non, Giáo dục Tiểu học:

a. Môn thi 1: Kể chuyện – Đọc diễn cảm (10 điểm)

(Áp dụng đối với các tổ hợp xét tuyển: M00, M01, M02, M03, M07)

- Kể chuyện (07 điểm): Thí sinh kể câu chuyện có trong đề thi (chủ đề Quê hương, đất nước, con người Việt Nam có trong kho tàng văn học Việt Nam, mang ý nghĩa giáo dục cao); dung lượng từ 200 đến 400 chữ cho một bài đọc.

Thời gian: chuẩn bị 05 phút, trình bày không quá 10 phút;

- Đọc diễn cảm (03 điểm): Thí sinh đọc diễn cảm một bài thơ có trong đề thi.

Thời gian: chuẩn bị 05 phút, trình bày không quá 10 phút;

b. Môn thi 2: Hát – Nhạc (10 điểm)

(Áp dụng đối với các tổ hợp xét tuyển: M02, M03)

- Hát (07 điểm): Thí sinh hát 02 bài có nội dung liên quan đến lứa tuổi thiếu nhi và trường mầm non, tiểu học được phép phát hành phổ biến, các bài hát dân ca Việt Nam. Thời gian chuẩn bị 02 phút, trình bày 05 phút;

- Nhạc (03 điểm): Thí sinh được nghe một câu nhạc đơn giản, sau đó đọc lại.

Thời gian trình bày: 03 phút./.

2.2. Ngành Sư phạm Âm nhạc:

a. Môn 1: Thảm âm (10 điểm)

Thí sinh nghe cao độ, trường độ qua đàn Piano (Organ) các câu nhạc từ dễ khó theo mức độ tăng dần.

Thời gian trình bày không quá 05 phút;

b. Môn 2: Đàn, hát (10 điểm)

- Đàn (02 điểm): Thí sinh trình bày 1 tác phẩm. Thí sinh sử dụng đàn phím điện tử do nhà trường chuẩn bị; thí sinh có thể sử dụng nhạc cụ do thí sinh mang theo (nếu không biết thì không phải trình bày nội dung này).

Thời gian chuẩn bị 02 phút, trình bày không quá 05 phút;

- Hát (08 điểm): Thí sinh trình bày 02 bài hát Việt Nam tự chọn theo một trong những chủ đề như sau: Quê hương - Đất nước - Con người; Gia đình; Mái trường - Thầy cô - Bạn bè; và các bài dân ca Việt Nam.

Thời gian: chuẩn bị 02 phút, trình bày 08 phút./.

2.3. Ngành Thanh nhạc:

a. Môn 1: Thảm âm (10 điểm)

Thí sinh nghe cao độ, trường độ qua đàn Piano (Organ) các câu nhạc từ dễ khó theo mức độ tăng dần. Thời gian trình bày không quá 05 phút;

b. Môn 2: Hát (10 điểm)

Mỗi thí sinh trình bày 2 tác phẩm: 01 tác phẩm Việt Nam, 01 tác phẩm nước ngoài./.

2.4. Các ngành: Quản lý Thể thao, Giáo dục thể chất:

a. Nội dung 1: Chạy luân cộc 30m (10 điểm)

Mỗi thí sinh thực hiện 2 lần chạy ở tư thế xuất phát cao theo ô chạy, đợt chạy quy định. Không tính thành tích khi thí sinh phạm quy. Thành tích được đo thời gian bằng đồng hồ bấm tay, lấy thành tích cao nhất, chấm điểm theo Barem.

b. Nội dung 2: Bật xa tại chỗ (10 điểm)

Mỗi thí sinh thực hiện 2 lần, lấy thành tích cao nhất. Thí sinh thực hiện đứng tại chỗ bằng 2 chân trên vạch quy định, bật về phía trước và rơi xuống bằng 2 chân. Thành tích được xác định là khoảng cách từ điểm rơi gần nhất tới mép trên của vạch quy định. Thành tích được đo bằng centimet, chấm điểm theo Barem;

c. Cách tính điểm môn thi.

$$\text{Điểm môn thi} = (\text{Điểm nội dung 1} + \text{Điểm nội dung 2})/2$$

2.5. Các ngành Trung cấp Thanh nhạc, Biểu diễn nhạc cụ phương Tây

a. Môn 1: Thảm âm (10 điểm)

- Mỗi thí sinh nghe 05 câu từ dễ đến khó về Cao độ và tiết tấu.
- Thời gian làm bài: 07 phút./

b. Môn 2:

*** Hát (10 điểm)** – Áp dụng đối với ngành Trung cấp Thanh nhạc

Mỗi thí sinh chuẩn bị 02 bài hát:

- 01 Ca khúc Việt Nam
- 01 Ca khúc nước ngoài
- Thời gian trình bày: Tối đa 10 phút

*** Organ hoặc Guitar (10 điểm)** – Áp dụng đối với ngành Trung cấp Biểu diễn nhạc cụ phương Tây.

Mỗi thí sinh chuẩn bị 3 bài: 01 chạy Gam; 01 Etude; 01 Tác phẩm

- Thời gian làm bài: Tối đa 10 phút

2.6. Các ngành: Sư phạm Mỹ thuật, Đồ họa, Thiết kế Thời trang:

a. Môn 1: Hình họa: Vẽ chì, tượng thạch cao (10 điểm)

- *Yêu cầu dụng cụ:* Thí sinh mang theo bút chì đen, dao gọt bút chì, tẩy, bảng vẽ kích thước 40 x 60 cm, que đo, dây dọi, kẹp giấy.

- *Yêu cầu chuyên môn:* Thí sinh sử dụng bút chì đen vẽ tượng chân dung thạch cao được sắp xếp và bố trí ánh sáng theo yêu cầu của đề bài trên khổ giấy A3. Thời gian làm bài: 180 phút;

b. Môn 2:

*** Vẽ tranh Bó cục màu (10 điểm)** – Áp dụng đối với ngành Sư phạm Mỹ thuật

- *Yêu cầu dụng cụ:* Thí sinh mang theo bút chì đen, bút chì màu, dao gọt bút chì, bảng gỗ, kẹp giấy, tẩy, thước, que đo, dây dọi, màu bột, keo pha màu, dụng cụ vẽ màu, tẩy, bảng vẽ kích thước 40 x 60 cm, que đo, dây dọi.

- *Yêu cầu chuyên môn:* Thí sinh vẽ bó cục tranh đề tài theo đề tài yêu cầu trong đề thi trên khổ giấy A3. Chất liệu: tự chọn (bột màu, màu nước, sáp màu, chì màu,...).

Thời gian làm bài: 180 phút./

*** Vẽ Trang trí màu (10 điểm)** – Áp dụng đối với các ngành Đồ họa, Thiết kế thời trang

- *Yêu cầu dụng cụ:* Thí sinh mang theo bút chì đen, bút chì màu, dao gọt bút chì, bảng gỗ, kẹp giấy, tẩy, thước, que đo, dây dọi, màu bột, keo pha màu, dụng cụ vẽ màu, tẩy, bảng vẽ kích thước 40 x 60 cm, que đo, dây dọi.

- *Yêu cầu chuyên môn:* Thí sinh sử dụng màu trang trí theo thể loại trang trí cơ bản theo yêu cầu của đề thi trên khổ giấy A3. Thời gian làm bài: 180 phút./

2.7. Ngành Trung cấp Hội họa:

a. Môn 1: Hình họa (10 điểm)

- *Yêu cầu dụng cụ:* Thí sinh mang theo bút chì đen, dao gọt bút chì, tẩy, bảng vẽ kích thước 40 x 60 cm, que đo, dây dọi, kẹp giấy.

- *Yêu cầu chuyên môn:* thí sinh sử dụng bút chì đen vẽ tĩnh vật (3-4 mẫu vật) được sắp xếp và bố trí ánh sáng theo yêu cầu của đề bài trên khổ giấy quy định của Hội đồng thi.

- Thời gian làm bài: 120 phút.

b. Môn 2: Vẽ tranh Bố cục màu

- *Yêu cầu dụng cụ:* Thí sinh mang theo bút chì, màu vẽ tự chọn (sáp màu, màu dạ, màu acrylic, màu nước... và các dụng cụ pha màu, rửa bút...), bảng vẽ kích thước 40 x 60 cm, kẹp giấy.

- *Yêu cầu chuyên môn:* Thí sinh vẽ tranh theo chủ đề, yêu cầu của đề thi trên khổ giấy quy định của Hội đồng thi./

- Thời gian làm bài: 120 phút./

Lưu ý:

- *Thí sinh dự thi các chuyên ngành Mỹ thuật phải tự chuẩn bị bảng vẽ, chì, màu vẽ và các dụng cụ khác phục vụ quá trình thi. Giấy thi, giấy nháp do ban thư ký thi chuẩn bị phát cho thí sinh, bài thi thực hiện trên khổ giấy A3.*

- *Thí sinh mang theo thẻ Căn cước công dân để nhận Phiếu dự thi.*

3. Lệ phí thi năng khiếu

Thí sinh nộp lệ phí thi theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Cụ thể: Lệ phí thi năng khiếu: 300.000đ/thí sinh.

4. Công tác chuẩn bị trước kỳ thi

TT	Nội dung công việc	Người thực hiện	Thời gian hoàn thành
1	- Kiểm tra toàn bộ công tác chuẩn bị tuyển sinh của đợt thi. - Làm báo cáo trình Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh	Bà Nguyễn Thị Hà	Trước ngày 30/06/2023
2	- Thông báo thí sinh dự thi	TT TVTS>VL	Trước ngày 29/06/2023
3	- Niêm yết các biển số phòng thi; Niêm yết danh sách thí sinh từng phòng thi;	TT TVTS>VL; Phòng Quản lý đào tạo;	Trước ngày 30/06/2023
4	Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ kỳ thi	Ông Lê Văn Dương	Trước ngày 30/06/2023
5	- Làm thủ tục thanh toán cho các cán bộ tham gia đợt thi sau khi kết thúc.	TT TVTS>VL	Trước 17/07/2023

5. Bảng phân công nhiệm vụ cán bộ trong đợt thi.

- **Điểm thi:** Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa (số 561 – Quang Trung – Phường Đông Vệ, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).

Bảng phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ làm công tác tuyển sinh:

TT	Họ và tên	Chức danh/Đơn vị	Nhiệm vụ tuyển sinh
I	Tổ chức điểm thi		
1	Lê Thanh Hà	Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐTS
2	Nguyễn Thị Thục	Phó hiệu trưởng	Phó chủ tịch HĐTS
3	Nguyễn Thị Hà	PTP.QLĐT	Trưởng Tiểu ban thư ký
4	Phùng Thị Thúy Phương	GĐ Trung tâm TTVTS>VL	Phụ trách công tác truyền thông và thí sinh (phân công cán bộ thông báo đến thí sinh thời gian thi, thu lệ phí thi, thanh toán tuyển sinh)
5	Hoàng Bá Khải	TP Thanh tra	Trưởng Tiểu Ban thanh tra
6	Lê Đình Rục	PTP. PTP KHTC	Ủy viên
7	Lê Văn Dương	TP QT-CSVC	Phó trưởng Tiểu ban CSVC
8	Mai Anh Vũ	Bí thư Đoàn thanh niên	Phụ trách sinh viên tình nguyện hỗ trợ tuyển sinh
II	Tổ Thư ký		Hỗ trợ TBTK tuyển sinh
1	Lưu Vũ Nam	P. QLĐT	Thư ký
2	Lê Văn Doanh	P. QLĐT	Thư ký
3	Vũ Đức Thành	P. QLĐT	Thư ký
4	Lê Thị Vân Anh	P. QLĐT	Thư ký
5	Trần Thanh Hà	P. QLĐT	Thư ký
6	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Khoa Âm nhạc	Thư ký
7	Nguyễn Thành Trung	Khoa Thể dục thể thao	Thư ký
8	Phạm Ngọc Thủy	Khoa GDMN&GDTH	Thư ký
9	Trần Thu Hương	Khoa GDMN&GDTH	Thư ký
10	Trần Thị Oanh	Khoa GDMN&GDTH	Thư ký
11	Nguyễn Văn Dũng; Nguyễn Văn Chương; Trịnh Thị Yến	Trung tâm TTVTS>VL	Thông báo đến thí sinh thời gian thi, Thu lệ phí thi tuyển, hỗ trợ Tổ thư ký
III	Cán bộ Thanh tra	Theo phân công của Trưởng Tiểu ban thanh tra	
IV	Cán bộ chấm thi: Theo phân công của Chủ tịch HĐTS		
V	Cán bộ coi thi		
1	Mai Thị Thu Nga	Khoa Mỹ thuật	Cán bộ coi thi
2	Bùi Thị Hằng	Khoa Mỹ thuật	Cán bộ coi thi
VI	Tổ phục vụ tuyển sinh		

1	Lã Thị Hà	Phòng QT-CSVC	Phục vụ cơ sở vật chất và nước uống tại các phòng thi
2	Nguyễn Thị Giang	Phòng QT-CSVC	Trực Y tế
3	Nguyễn Thị Ngọc	Phòng QT-CSVC	Trực Điện – Nước
4	Vũ Ngọc Văn	Phòng QT-CSVC	Trực văn phòng
5	Trương Thị Kim	Phòng HCTH	

Trên đây là Phương án thi năng khiếu Đại học chính quy, Trung cấp (đợt 2) năm 2023. Kính trình Hội đồng tuyển sinh xem xét./

KT. CHỦ TỊCH HĐTS
PHÓ CHỦ TỊCH HĐTS

TRƯỞNG TIỂU BAN THƯ KÝ



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Thục

Nguyễn Thị Hà